TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST/HNGĐ ngày 09/10/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Tất T, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997.

Đều ở địa chỉ: Số nhà 19, đường 3/2, tổ dân phố 5, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 22/10/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Tất T, sinh năm 1991.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Tất T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trần Tất T và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 25/10/2020. Chị Trinh là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Ngọc Gia H cho đến tuổi trưởng thành và anh Thành không cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Trần Tất T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Tất T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận anh T nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng anh T được khấu trừ số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002009 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh T được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh.
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND p. B, thị xã Hồng Lĩnh,
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang